TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BÌNH THẠNH** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 36/2020/HS-ST
Ngày: 28/4/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH THẠNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Thái Thị Mỹ Hạnh

Các Hội thẩm nhân dân: 1/. Bà Nguyễn Kim Yến

2/. Bà Bùi Thị Hòa Bình

- Thư ký phiên tòa: Ông Đoàn Quốc Dũng - Thư ký Tòa án nhân dân Quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Trần Quang Minh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 28 tháng 4 năm 2020 tại phòng xử án Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 27/2020/TLST-HS ngày 25 tháng 02 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 45/2020/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

T; sinh ngày 18/5/1984 tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: X, Lô F, cư xá Thanh Đa, Phường 27, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đã cư trú: XX, Đường Trần Hưng Đạo, phường Cầu Kho, Quận 01, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Lao động tự do (buôn bán điện thoại và dạy tennis); trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Q và bà H; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 21/11/2019 (có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1/. Anh HH, sinh năm: 1965.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Y, Đường Ngô Quyền, Phường 6, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh (vắng mặt).

2/. Anh TT, sinh năm: 1979.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp Thị, xã Hương Mỹ, huyện Mỏ Cày, tỉnh Bến Tre.

Địa chỉ chỗ ở: Z, đường Phan Xích Long, Phường 3, quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh (có đơn xin vắng mặt ngày 27/4/2020).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 01 giờ 30 phút, ngày 21/11/2019 tại trước số nhà 321 đường Lê Quang Định, Phường 5, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh. Tổ tuần tra Công an Phường 5, quận Bình Thạnh phát hiện 01 đối tượng đang điều khiển xe máy mang biển kiểm soát: 59S1-281.70 có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành dừng xe và mời về trụ sở Công an Phường 5, quận Bình Thạnh làm việc. Đối tượng khai tên T, sinh ngày: 18/05/1984, hộ khẩu thường trú: X, Lô F, cư xá Thanh Đa, Phường 27, quận Bình Thạnh, Thành phố Hồ Chí Minh. Qua kiểm tra hành chính, Công an phát hiện thu giữ bên trong túi quần phía trước, bên trái của T đang mặc có 01 gói nylon chứa tinh thể rắn không màu; 01 điện thoại di động OPPO màu trắng; 01 điện thoại di động PHILIPS màu đen.

Công an Phường 5, quận Bình Thạnh lập biên bản phạm tội quả tang, vụ việc được chuyển đến Cơ quan điều tra Công an quận Bình Thạnh thụ lý điều tra.

Theo Bản Kết luận giám định số 2103/KLGĐ-H ngày 27/11/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an Thành phố Hồ Chí Minh kết luận: Tinh thể không màu được ký hiệu mẫu m cần giám định (đã nêu ở mục II.1) là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 4,8741 (bốn phẩy tám bảy bốn một) gam, loại Methamphetamine (BL 34).

Tại Cơ quan điều tra Công an quận Bình Thạnh, bị can T khai nhận hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy" như sau:

Khoảng tháng 09/2019, thông qua mạng xã hội Facebook, T biết một người tên Tí (không rõ lai lịch) có đăng tin bán dụng cụ sử dụng ma túy đá. Sau đó, T liên hệ với Tí để hỏi mua dụng cụ này, Tí hỏi T muốn mua ma túy đá không và T đồng ý mua. T đã mua ma túy của Tí được khoảng 5-6 lần, mỗi lần khoảng 1.000.000 đồng rồi đem về nhà cất giấu để sử dụng dần. Khi có nhu cầu sử dụng thì T sẽ liên hệ với Tí qua số điện thoại 0931.975.325. Sau khi mua ma túy xong thì T sẽ xóa nhật ký điện thoại đã liên hệ với Tí. Tất cả, những lần trên đều do Tí trực tiếp nhận tiền và giao ma túy cho T. T và Tí thường giao dịch ma túy với nhau tại khu vực cầu vượt công viên Gia Định, quận Phú Nhuận. Tối ngày 18/11/2019, T liên hệ với Tí để hỏi mua "5 chấm đá" (khoảng 5 gam ma túy đá). Tí đồng ý bán với giá 3.000.000 đồng rồi hẹn T đến khu vực cầu vượt công viên Gia Đình, quận Phú Nhuận để nhận, sau đó T đã thuê xe ôm đi đến điểm hẹn. Tại đây, T đưa cho Tí số tiền 3.000.000 đồng, nhận lại 01 gói ma túy đá rồi T về nhà cũng bằng xe ôm và đã sử dụng một ít (T thường đem gói ma túy trên trong người khi nào cần thì sẽ sử dụng). Đến tối ngày 20/11/2019, sau khi dự sinh nhật của người cha ở Củ Chi xong, T điều khiển xe máy mang biển kiểm soát: 59S1-281.70 đi từ huyện Củ Chi về nhà T thuê để ở tại Quận 01. Khi đi đến trước số nhà 321 đường Lê Quang Định, Phường 5, quận Bình Thạnh, thì bị Công an Phường 5, quận Bình Thạnh kiểm tra

phát hiện gói ma túy đá mà T đang cất giấu trong túi quần phía trước đang mặc. Mục đích T cất giấu ma túy nêu trên là để sử dụng cho bản thân ngoài ra không có mục đích nào khác. T sử dụng ma túy đá từ tháng 09/2019, bằng hình thức hút.

Vật chứng của vụ án gồm có:

01 gói nylon chứa tinh thể rắn không màu. Qua giám định tại Phòng kỹ thuật hình sự - Công an Thành phố Hồ Chí Minh có khối lượng 4,8741 (bốn phẩy tám bảy bốn một) gam là ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine.

01 điện thoại di động OPPO màu trắng của T dùng để liên lạc cá nhân.

01 điện thoại di động PHILIPS màu đen (số sim 0938.576.806) của T dùng để liên lạc với Tí mua ma túy.

01 xe gắn máy hiệu Honda AIR BLADE, biển kiểm soát 59S1-281.70; số máy: E-5078388; Số khung: Y-578293. Xe này do anh HH đứng tên chủ sở hữu đã bán lại cho anh TT bằng hình thức hợp đồng ủy quyền (chưa sang tên chủ sở hữu). Anh Tâm bán lại cho T cũng bằng hình thức hợp đồng ủy quyền (chưa sang tên chủ sở hữu).

Tại Bản cáo trạng số 28/CT-VKSBTh ngày 20/02/2020, Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh truy tố bị can T tội danh "Tàng trữ trái phép chất ma túy" được quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo có lời khai phù hợp với các lời khai tại Cơ quan điều tra và những chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, thừa nhận hành vi phạm tội, ăn năn hối cải, xin Hội đồng Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Thạnh trình bày lời luận tội, đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo từ 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù đến 03 (ba) năm tù; xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật như sau: Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động PHILIPS màu đen. Trả lại cho bị cáo: 01 điện thoại di động OPPO màu trắng; 01 xe gắn máy nhãn hiệu Honda AIR BLADE (đỏ đen), biển kiểm soát 59S1-281.70; Số khung Y578293; Số máy: E-5078388, không áp dụng hình phạt bổ sung.

Anh HH và anh TT là người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo và những người tham gia tố tụng khác có trong hồ sơ vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được

tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Vào khoảng 01 giờ 30 phút, ngày 21/11/2019 tại trước số nhà 321 đường Lê Quang Định, Phường 5, quận Bình Thạnh. Bị cáo T có hành vi tàng trữ 01 gói nylon ma túy loại methamphetamine, khối lượng 4,8741 (bốn phẩy tám bảy bốn một) gam nhằm mục đích sử dụng.

Bị cáo sử dụng ma túy từ tháng 9 năm 2019 bằng hình thức hút, lời khai này phù hợp với Biên bản xét nghiệm chất ma túy và phiếu kết quả xét nghiệm của Bệnh viện quận Bình Thạnh ngày 21/11/2019 xác định bị cáo dương tính với ma túy loại Methamphetamine và Amphetamine (BL 60, 61).

Bị cáo xác nhận đã mua ma túy của đối tượng tên Tí để sử dụng khoảng 5-6 lần, mỗi lần mua 1.000.000 đồng, lần cuối cùng mua 3.000.000 đồng.

Hành vi nêu trên của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy", tội phạm và hình phạt được quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Bị cáo có đầy đủ năng lực hành vi, biết rõ ma túy là chất gây nghiện mang tính độc hại cao bị Nhà nước cấm mua bán, tàng trữ, vận chuyển. Song do nghiện ma túy và muốn thỏa mãn cơn nghiện, bị cáo đã bất chấp pháp luật, cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm hại đến chính sách của Nhà nước về độc quyền quản lý các chất gây nghiện, là nguyên nhân phát sinh nhiều loại tội phạm khác, gây mất trật tự trị an xã hội, chống lại chủ trương bài trừ tệ nạn ma túy của Nhà nước. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để trừng trị và giáo dục bị cáo, đồng thời cũng nhằm mục đích răn đe và phòng ngừa chung.

[2] Về các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu, chưa có tiền án tiền sự. Bản thân bị cáo có việc làm tuy không ổn định nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt thể hiện tính nhân đạo của pháp luật nhằm tạo điều kiện cho bị cáo sớm trở về sống có ích cho xã hội, chăm sóc cha mẹ già yếu mất sức lao động.

- Tình tiết tăng nặng: Không có.

[3] Ở dạng tội phạm này, ngoài hình phạt tù, bị cáo còn phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại Khoản 5 Điều 249 của Bộ luật hình sự nhưng xét thấy bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, do đó không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng:

1/. Đối với vật chứng là 01 gói niêm phong bên ngoài có ghi số vụ 2103 và các chữ ký ghi tên Giám định viên Bùi Công Danh, Cán bộ điều tra Võ Trọng Hoàng, bên trong là mẫu vật còn lại sau khi đã sử dụng phục vụ giám định, gồm

tinh thể không màu có khối lượng 4,4979 (bốn phẩy bốn chín bảy chín) gam là ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine. Đây là vật cấm tàng trữ nên Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải tịch thu, tiêu hủy;

2/. Đối với vật chứng là 01 điện thoại di động OPPO màu trắng là tài sản của bị cáo dùng để liên lạc cá nhân, không liên quan đến vụ án, do đó Hội đồng xét xử trả lại cho bị cáo;

3/. Đối với vật chứng là 01 điện thoại di động PHILIPS màu đen, là tài sản của bị cáo dùng để liên lạc với đối tượng Tí để mua ma túy. Đây là phương tiện phạm tội có giá trị nên Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết phải tịch thu sung công quỹ Nhà nước;

4/. Đối với vật chứng là 01 xe gắn máy hiệu Honda AIR BLADE, đỏ đen, mang biển kiểm soát 59S1-281.70; Số khung: RLHJF18017Y578293; Số máy: JF18E-5078388. Quá trình điều tra, xác minh làm rõ: Số khung, số máy của xe không thay đổi (BL 38). Xe gắn máy nêu trên do anh HH (sinh năm: 1965, địa chỉ: 187 đường Ngô Quyền, Phường 6, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh) đứng tên sở hữu theo giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy do Công an Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 12/09/2011. Ngày 30/8/2019 anh HH đã bán lại cho anh TT (sinh năm: 1979, địa chỉ: 29/6A đường Phan Xích Long, Phường 3, quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh) cũng bằng hình thức Hợp đồng ủy quyền công chứng số 007210, quyển số 08TP/CC-SCC/HĐGD ngày 30/8/2019 tại Văn phòng công chứng Dương Đức Hiếu, quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh, anh TT chưa sang tên chủ sở hữu. Anh HH không tranh chấp với chủ sở hữu chiếc xe nêu trên (BL 39, 79d-79e).

Ngày 02/10/2019 anh TT đã bán chiếc xe nêu trên cho T cũng bằng hình thức hợp đồng ủy quyền công chứng số 008567, quyển số 10TP/CC-SCC/HĐGD ngày 02/10/2019 tại Văn phòng công chứng Dương Đức Hiếu, quận Phú Nhuận, cũng chưa sang tên chủ sở hữu. Nay Anh TT không có tranh chấp gì với chiếc xe nêu trên với T (BL 40, 79a-79b-79c).

Tại phiên tòa hôm nay anh HH và anh TT vắng mặt. Anh HH, anh TT có lời khai xác định đã bán xe bằng hợp đồng ủy quyền và không tranh chấp với bị cáo. Xét thấy việc ủy quyền này đã được công chứng chứng thực tại Cơ quan công chứng có thẩm quyền là đúng quy định pháp luật. Bị cáo khai nhận đã mua chiếc xe nêu trên của anh TT (Chủ cửa hàng xe ở quận Phú Nhuận) bằng hợp đồng ủy quyền, đã giao đủ tiền, nhận giấy tờ xe chưa nhưng chưa sang tên chủ sở hữu. Trước khi bị bắt, bị cáo là người quản lý, sử dụng chiếc xe nêu trên. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Bình Thạnh đã thông báo, nhắn tin trên phương tiện thông tin đại chúng trên Báo Tuổi Trẻ vào ngày 04/01/2020 về việc tạm giữ chiếc xe nêu trên với nội dung ai là chủ sở hữu hoặc có liên quan đến chiếc xe nêu trên liên hệ Đội cảnh sát điều tra tội phạm ma túy, tuy nhiên chưa thấy ai có yêu cầu giải quyết. Xét thấy bị cáo không sử dụng chiếc xe nêu trên để đi mua ma túy nên Hội đồng xét xử xét thấy trả lại xe nêu trên cho bị cáo.

[5] Về hành vi, quyết định tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố bị cáo, Điều tra viên Cơ quan điều tra Công an quận Bình Thạnh, Kiểm sát viên Viện kiểm

sát nhân dân quận Bình Thạnh được phân công điều tra, kiểm sát giải quyết vụ án đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Căn cứ diễn biến tại phiên tòa, thông qua phần xét hỏi, tranh luận nhận thấy lời khai, chứng cứ phạm tội phù hợp với tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên. Do đó, có cơ sở để xác định các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng đã thực hiện đều phù hợp với quy định của pháp luật.

[6] Đối với đối tượng tên Tí đã cung cấp ma túy cho bị cáo, do chưa rõ nhân thân lai lịch nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để truy cứu trách nhiệm hình sự nên Hội đồng xét xử không đề cập.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 50, Khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Tuyên bố bị cáo T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo T 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 21/11/2019.

Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo T.

Căn cứ Điểm a, c Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017;

Căn cứ Điểm a Khoản 2 Điều 106, Điểm a Khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

+ Tịch thu tiêu hủy:

01 gói niêm phong bên ngoài có ghi số vụ 2103 và các chữ ký ghi tên Giám định viên Bùi Công Danh, Cán bộ điều tra Võ Trọng Hoàng, bên trong là mẫu vật còn lại sau khi đã sử dụng phục vụ giám định, gồm tinh thể không màu có khối lượng 4,4979 (bốn phẩy bốn chín bảy chín) gam là ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine.

+ Tịch thu sung công quỹ Nhà nước:

01 điện thoại di động PHILIPS màu đen, không kiểm tra hoạt động bên trong máy;

+ Trả lại cho bị cáo:

01 điện thoại di động OPPO màu trắng, không kiểm tra hoạt động bên trong máy;

01 xe gắn máy hiệu Honda AIR BLADE, biển kiểm soát 59S1-281.70; Số khung RLHJF18017Y578293; Số máy: JF18E-5078388 không kiểm tra hoạt động bên trong, loại xe 2 bánh 50 - 175 cm^3, màu đỏ đen.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng lúc 15 giờ, ngày 04/3/2020 tại Chi cục thi hành án dân sự quận Bình Thạnh).

Căn cứ Điều 135, Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ Điểm a Khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo phải chịu: 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng).

Căn cứ Điều 331, Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND - VKSND TPHCM;
- Sở Tư pháp TPHCM;
- PC 27- CA TPHCM;
- VKSND Q.Bình Thạnh;
- Công an Q. Bình Thạnh;
- Chi cục THADS Q.Bình Thạnh;
- THA HS;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Thái Thị Mỹ Hạnh